Thứ Hai, Ngày 13 Tháng 1 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Hạ nhiệt đà giảm?

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thị trường ảm đạm khi sắc đỏ vẫn bao phủ hầu hết các nhóm ngành. Tâm lý bi quan, thận trọng của thị trường khiến nhiều nhà đầu tư vẫn đứng ngoài quan sát biến động thị trường. Tuy nhiên, lực cầu bắt đáy ở nhóm tài chính giúp thị trường hồi phục, giúp cân bằng thị trường ở cuối phiên. Thanh khoản giao dịch vẫn ở mức thấp hơn trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 5.17 điểm (+0.42%), đạt 1,235.65 điểm; HNX-Index tăng 0.13 điểm (+0.06%), đạt 219.62 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 12.12 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 519.7 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 72.1 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, VPB, VRE.

▶ TCB (+1.71%), VCB (+0.55%), HPG (+1.37%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. HVN (-2.99%), VPB (-1.08%), NVL (-4.33%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vận tải, F&B, Nguyên vật liệu là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: MVN, MCH, HPG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index giao dịch dưới tham chiếu trong toàn bộ phiên sáng. Khi tiến sát tới vùng 1,220 điểm, lực mua xuất hiện giúp VN-Index đảo ngược đà giảm trước đó (kết phiên tăng gần 13 điểm). Với nguyên tắc đáy sau cao hơn đáy trước, VN-Index đang cho thấy những phản ứng tích cực quanh vùng 1,200 - 1,220 điểm (phe mua giành lại quyền kiểm soát), với thanh khoản cải thiện tốt trong phiên giao dịch chiều. So với phiên phục hồi của tuần trước, thị trường đợt này phục hồi với biên độ rộng hơn cùng thanh khoản tốt hơn và tại vùng hỗ trợ đã 3 lần bảo vệ thành công. Ở kịch bản tích cực, VN-Index sẽ phục hồi từ vùng hỗ trợ này để tiến đến kiểm định đỉnh cũ 1,300. Ở kịch bản tiêu cực hơn, VN-Index tiếp tục giảm mạnh cùng thân nến rộng, đánh mất xu hướng uptrend trên cả đồ thị ngày lẫn tuần. Khi đó hỗ trợ tiếp theo sẽ là vùng 1,180-1,200 điểm.

Chiến lược: Thị trường cho thấy tín hiệu tích cực khi tiến về gần vùng 1,200-1,220 điểm. Nếu trading ngắn hạn, nhà đầu tư có thể cân nhắc giải ngân quanh vùng này và chốt lời dần khi tiến về 1,300 điểm. Với chiến lược đầu tư nắm giữ, nhà đầu tư chỉ giải ngân mạnh khi VN-Index vượt khỏi và bảo vệ thành công vùng 1,300 điểm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,236	0.4	-2.1	7.0	14.4	1.6	5,068,591
VN30 Index	1,298	0.4	-2.5	11.6	11.3	1.6	3,526,961
VN Midcap	1,828	0.9	-3.2	5.9	17.2	1.4	984,256
VN Smallcap	1,398	0.5	-2.2	2.0	17.6	1.0	255,612
HNX Index	220	0.1	-3.3	-4.6	16.0	1.1	297,728
UpCom	92	0.1	-0.3	6.1	13.4	1.8	1,504,823

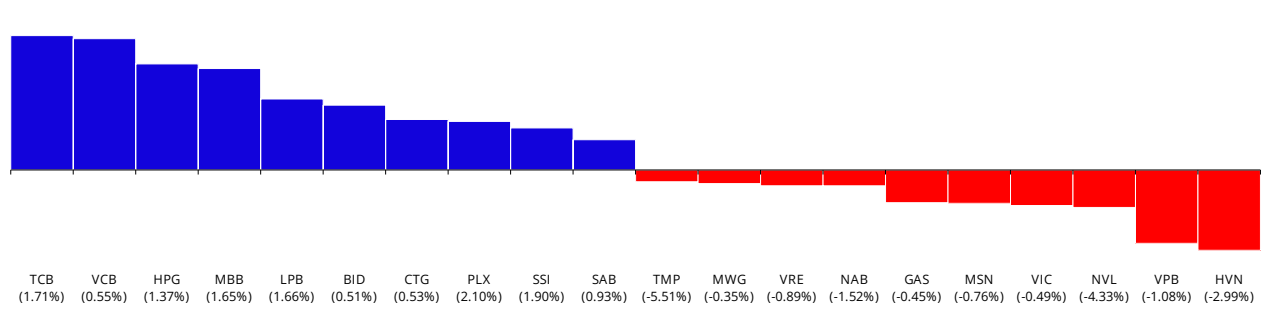
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.0	-4.7	-4.9	1.4	242.7	3.8	123,803
Bảo hiểm	0.1	-6.2	-2.4	15.8	16.0	1.6	49,185
Bất động sản	0.1	-2.4	-1.5	-5.7	13.3	1.2	673,625
CNTT	0.2	-1.3	-3.4	74.1	34.1	6.6	234,953
Dầu khí	2.2	-0.4	42.7	4.6	21.9	2.4	62,072
Dịch vụ tài chính	1.7	-7.4	-5.9	-2.1	20.4	1.7	181,635
Tiện ích	-0.2	-1.7	-2.1	-5.8	14.7	1.8	283,363
Du lịch và Giải trí	-1.3	-2.6	-5.3	28.3	n.a	32.5	121,997
Hàng & DV CN	0.2	-1.9	-3.0	9.9	14.9	1.7	140,884
Hàng CN & Gia dụng	0.3	-4.5	-4.8	12.5	15.7	1.9	59,141
Hóa chất	0.5	-7.8	-6.3	25.1	25.5	1.9	216,075
Ngân hàng	0.6	-0.4	-1.4	9.3	10.2	1.7	2,088,169
Ô tô và phụ tùng	-0.3	-0.8	-2.2	-3.5	17.0	1.1	14,067
Tài nguyên Cơ bản	1.2	-3.8	-3.2	1.5	33.4	1.4	212,283
Th.phẩm & Đồ uống	0.2	-4.3	-3.6	-2.3	24.0	2.6	416,973
Truyền thông	6.0	5.3	-13.4	31.7	40.5	1.4	2,581
Xây dựng và Vật liệu	0.6	2.8	0.4	1.1	25.9	1.4	126,535
Y tế	-0.1	-1.4	-0.8	12.7	15.6	2.2	39,771

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	110	0.1	1.4	2.6	6.7	1.2	7.2
USD/JPY	158	-0.1	0.0	2.6	5.2	0.2	8.1
USD/CNY	7	0.0	0.0	0.8	3.4	0.4	2.2
KRW/USD	1,470	-0.1	0.7	2.4	8.3	-0.1	11.3
EUR/USD	1	0.2	1.6	2.7	6.7	1.3	7.1
USD/VND	25,390	0.1	0.0	-0.1	2.2	-0.4	3.7
Dầu Thô	78	1.8	5.9	9.3	3.1	8.6	7.2
Xăng	237	14.3	16.5	18.4	10.2	18.4	11.8
Khí đốt	4	4.6	13.6	27.2	58.5	14.8	25.9
Than	114	0.4	-4.8	-12.8	-22.3	-9.0	-12.9
Vàng	2,688	-0.1	1.9	1.5	1.5	2.4	30.7
Thép cuộn	3,373	0.7	-1.7	-4.8	-6.7	-2.8	-16.9

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. SEB – Tiện ích: CTCP Đầu tư và Phát triển điện Miền Trung thông báo chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức đợt 4/2024 vào ngày 16/1. Dự kiến cổ tức được trả bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%.

2. POW – Năng lượng: LNTT hợp nhất tổng công ty PV Power năm 2024 ước đạt 1,462 tỷ đồng, vượt 47% kế hoạch năm.

3. VNM – Hàng tiêu dùng: Vinamilk vừa được chấp thuận nâng vốn siêu dự án trang trại bò sữa của liên doanh Lao-Jagro lên 85.2 triệu USD, nhằm mở rộng quy mô tại Lào.

4. ACB – Ngân hàng: Ông Từ Tiến Phát được HĐQT Ngân hàng ACB bổ nhiệm tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc nhiệm kỳ 3 năm (2025 - 2028).

5. PLX – Xăng dầu: Năm 2024, doanh thu hợp nhất của Petrolimex ước đạt 270,000 tỷ đồng (-1.5% YoY và bằng 144% kế hoạch), LNTT ước đạt 3,500 tỷ đồng(-11% YoY và bằng 121% kế hoạch).

6. VTR – Du lịch: Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Phát triển Vietravel sẽ giải thể từ ngày 8/1/2025. Nguyên nhân được cho là ảnh hưởng của dịch Covid-19, dẫn đến thay đổi định hướng và yêu cầu tái cấu trúc.

7. HCM – Chứng khoán: Với gần 720 triệu cổ phiếu đang lưu hành, dự kiến Chứng khoán HSC sẽ chi gần 360 tỷ đồng cho đợt cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt với tỉ lệ 5%.

8. LPB – Ngân hàng: Năm 2024, LPBank công bố LNTT đạt 12,168 tỷ đồng, hoàn thành 116% kế hoạch, chính thức bước chân vào nhóm các doanh nghiệp có lợi nhuận trên 10,000 tỷ đồng.

9. HLD – Bất động sản: Ngày 30/7/2024, HUDLAND thông qua Nghị quyết số 1215/QĐ-HĐQT về việc vay vốn người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan công ty nhưng tới ngày 8/1/2025 mới công bố thông tin trên Sở Giao dịch Hà Nội (HNX).

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia – AGG

AGG – Bất động sản: Tỉnh Bình Dương phê duyệt đơn giá đất cho 3 dự án bất động sản tại TP Dĩ An, gồm The Gió Riverside của An Gia, và Bcons Plaza, Bcons City của Tập đoàn Bcons.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/12/2025	1/13/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Du lịch và Giải trí	15.9	102	121	105	
2	Công nghệ Thông tin	12.3	468	606	540	
3	Dịch vụ tài chính	10.7	1,553	1,242	1,121	
4	Xây dựng và Vật liệu	10.3	676	661	600	
5	Hóa chất	4.7	529	440	420	
6	Y tế	2.1	55	52	51	
7	Tài nguyên Cơ bản	1.8	521	504	495	
8	Ngân hàng	-1.9	2,870	2,349	2,395	
9	Bất động sản	-3.2	1,399	1,365	1,410	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-3.2	125	114	118	
11	Ô tô và phụ tùng	-6.5	33	33	35	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-6.8	123	131	141	
13	Thực phẩm và đồ uống	-7.5	758	686	742	
14	Bán lẻ	-8.4	312	301	328	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-15.0	589	426	501	
16	Dầu khí	-20.0	115	96	121	
17	Truyền thông	-34.0	88	63	95	

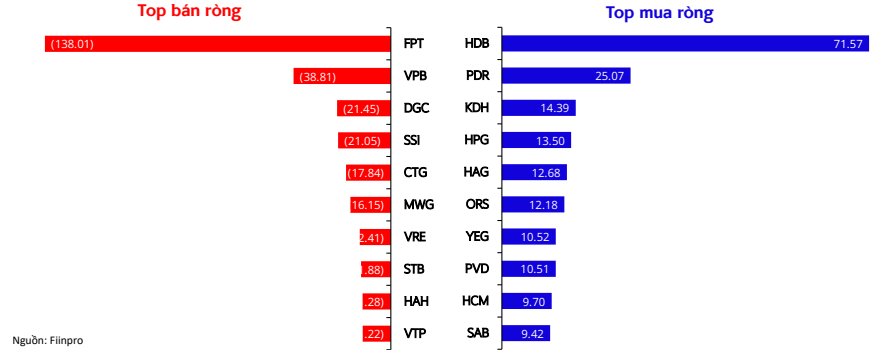
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
CTG	VietinBank	Ngân hàng	37,700	0.5	1.3	-0.3	40	345.6	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	147,600	0.2	-1.1	-3.2	12	511.1	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	71,200	2.7	2.9	3.6	71	115.2	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	18,450	1.4	1.1	1.7	57	130.7	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	14,000	4.5	5.3	-0.4	77	103.1	
NVL	Novaland	Bất động sản	9,490	-4.3	-8.8	-7.4	60	112.9	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	40,000	0.0	0.0	0.0	31	157.5	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,300	-1.1	-2.7	-4.7	28	157.8	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	9,120	-0.9	-5.0	-7.4	20	159.5	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	11,800	2.2	1.7	1.3	44	86.2	
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	42,450	-0.6	-3.5	-7.1	24	111.2	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	11,800	1.3	1.7	-2.1	33	79.7	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	18,000	0.6	-4.0	-4.8	16	128.3	
SHB	SHB	Ngân hàng	10,150	0.0	-1.5	-1.0	17	107.4	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	9,230	4.9	8.6	1.4	28	70.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	71,200.0	2.7	2.9	3.6	3.3	71.20	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	47,000.0	1.1	2.2	-1.1	1.3	47.00	
ST8	Đầu tư Phát triển ST8	Công nghệ Thông tin	7,610.0	4.7	11.1	10.1	8.5	7.61	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	14,000.0	4.5	5.3	-0.4	3.6	14.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	33,400.0	0.0	4.0	1.8	1.5	33.40	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	5,930.0	6.8	-1.8	2.2	2.3	5.93	
CDC	Chương Dương Corp	Xây dựng và Vật liệu	16,900.0	0.3	0.6	-0.9	0.2	16.90	
HAR	BĐS An Dương Thảo Điền	Bất động sản	3,280.0	0.9	-0.9	-2.7	-0.3	3.28	
NVL	Novaland	Bất động sản	9,490.0	-4.3	-8.8	-7.4	-7.0	9.49	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	62,000.0	-1.0	-2.4	-7.9	-2.1	62.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

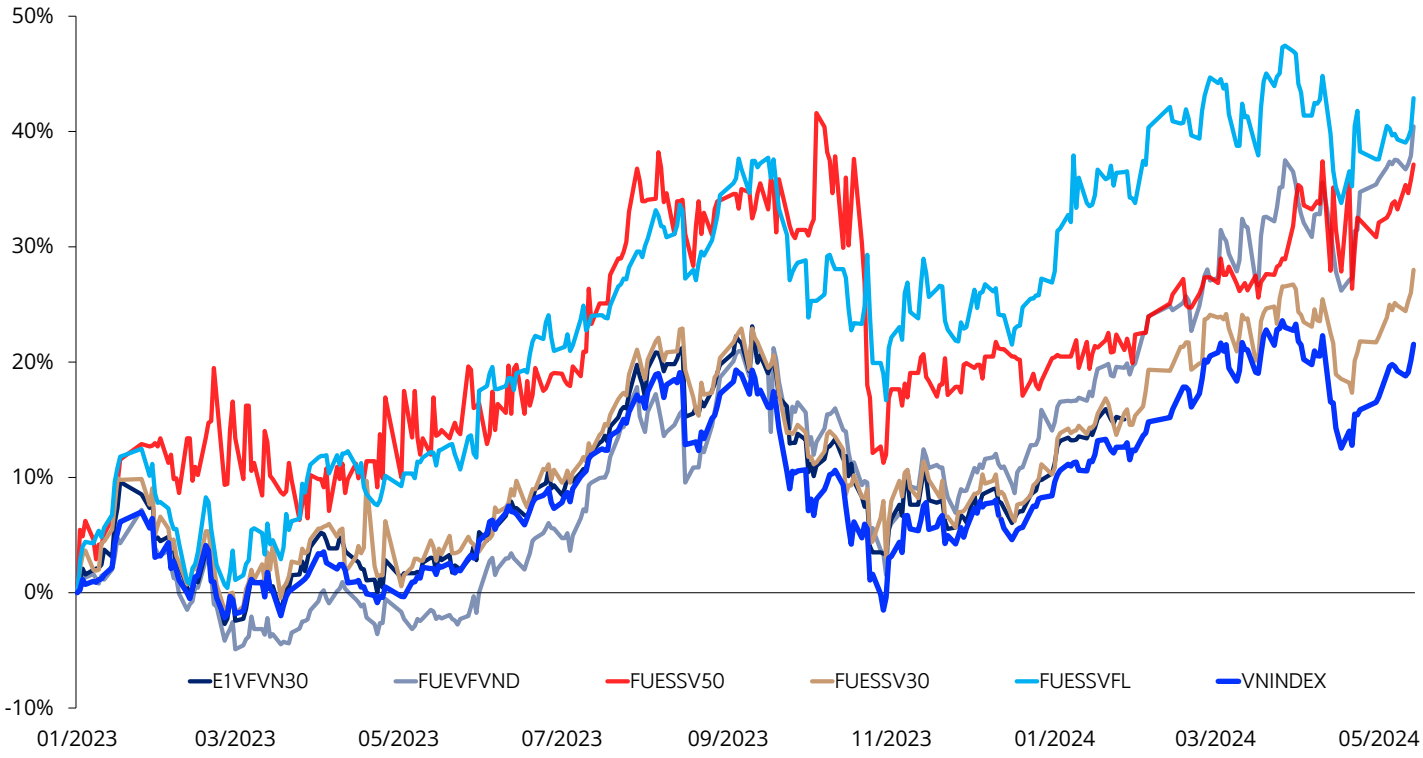
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/13/2025	1,371.3	1,442.4	-71.1
1/10/2025	917.3	1,140.6	-223.3
1/9/2025	657.5	1,097.8	-440.3
1/8/2025	1,075.3	1,520.0	-444.7
1/7/2025	1,407.5	1,499.5	-92.0
1/6/2025	1,277.8	1,164.6	113.1
1/3/2025	1,190.9	1,926.3	-735.5
1/2/2025	1,103.9	1,200.6	-96.7
12/31/2024	910.5	1,211.2	-300.7
12/30/2024	1,468.3	1,107.7	360.6
12/27/2024	1,825.8	1,208.0	617.8
12/26/2024	1,302.6	1,667.3	-364.8
12/25/2024	1,527.3	1,278.7	248.6
12/24/2024	1,718.0	1,673.2	44.8
12/23/2024	1,256.0	1,535.8	-279.8
12/20/2024	2,434.6	2,404.6	30.0

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,700	0.1%	-2.6%	-3.3%	191,800	4.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,290	-1.8%	-3.1%	-4.0%	23,000	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,100	-0.9%	-1.6%	-4.5%	468,500	9.7	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,170	-0.2%	-3.0%	-4.0%	530,500	16.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,500	0.5%	-1.8%	-2.3%	144,600	2.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,200	0.0%	-2.3%	-3.0%	16,800	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,660	0.0%	-2.4%	-3.8%	2,600	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,500	0.2%	2.9%	0.0%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,720	-1.1%	-2.2%	-2.8%	3,400	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,460	0.2%	-3.1%	-4.5%	15,500	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,560	0.0%	-2.3%	-4.1%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,350	-0.9%	-4.4%	-5.7%	600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,270	-1.2%	-1.0%	-4.7%	4,100	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,100	n.a	-2.3%	-3.7%	16,900	0.2	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	9,850	-3.9%	-3.4%	2.6%	200	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	258.2	(160,338)	(443,611)	12.9	15.0	1.0	2.03	1.6	10.9	64.9
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	-	14.4	26.4	0.7	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	17.5	(17,057)	(111,129)	7.0	19.7	1.0	2.51	1.3	8.1	82.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	480.7	62,304	(280,321)	20.6	18.6	1.0	2.15	2.0	13.1	82.9
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	12.1	15.3	0.9	1.75	1.6	12.2	47.3
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.5	-	-	12.6	17.7	0.9	2.07	1.6	10.5	64.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	171,540	327,374	13.3	16.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	3.3	45.8	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	67.4	-	115,750	13.4	20.0	0.9	2.07	1.6	10.5	64.5
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.8	-	-	6.7	23.7	0.9	1.30	1.5	17.1	46.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.0	-	1,224	12.1	20.5	0.9	2.28	1.3	8.3	71.8
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	(15,225)	(95,648)	19.3	19.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-12.0	36.8	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.0	n.a	n.a	n.a	n.a	0.9	2.26	1.9	12.3	82.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities